Mẫu số 38 - DS (Ban hành kèm theo Nghị quyết số 01/2017/NQ-HĐTP ngày 13 tháng 01 năm 2017 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao)

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN AM
TỈNH KIÊN GIANG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: **81**/2017/QĐST- DS
"V v Tranh chấp hợp đồng góp hụi"

AM, ngày 20 tháng 9 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 12 tháng 9 năm 2017 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 138/2017/TLST- DS ngày 21 tháng 8 năm 2017.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

* *Nguyên đơn*: Bà **Trần Ngọc H**, sinh năm 1956;

Cư trú: ấp Thạnh An, xã Đông Thạnh, huyện AM, tỉnh Kiên Giang

* *Đồng bi đơn*: - Bà **Lâm Thúy L**, sinh năm 1970;

- Ông **Đặng Thành T**, sinh năm 1967;

Cùng cư trú: ấp Thạnh Phú, xã Đông Thạnh, huyện AM, tỉnh Kiên Giang.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Bà Trần Ngọc H, ông Đặng Thành T tự xác định đến nay các dây hụi vợ chồng ông Đặng Thành T, bà Lâm Thúy L tham gia góp đã mãn hụi, vợ chồng ông Đặng Thành T, bà Lâm Thúy L còn nợ số tiền hụi chết bà Trần Ngọc H là 53.000.000 đồng, bà Trần Ngọc H thấy ông T, bà L có khó khăn về kinh tế bà H cho bớt ông T, bà L 10.000.000 đồng, bà H chỉ yêu cầu vợ chồng ông Đặng Thành T, bà Lâm Thúy L trả 43.000.000 đồng. Ông Đặng Thành T và bà Trần Ngọc H thống nhất số lượng tiền, thời gian và phương thức ông Đặng Thành T cùng bà Lâm Thúy L trả cho bà H 43.000.000 đồng, thời gian và phương thức trả vào ngày 12/10/2017, trả 01 lần đủ 43.000.000 đồng, ngoài ra không yêu cầu gì khác.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của bà Trần Ngọc H, nếu ông Đặng Thành T, bà Lâm Thúy L không thi hành hoặc thi hành không đủ số tiền hẹn trả

nêu trên thì hàng tháng ông Đặng Thành T, bà Lâm Thúy L còn phải trả cho bà Trần Ngọc H một khoản tiền lãi theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự với số tiền và thời gian chậm thi hành án.

- Về án phí: 1.075.000 đồng *(43.000.000 đồng x 5% x 50%)*, bà Trần Ngọc H, ông Đặng Thành T tự thỏa thuận: Ông Đặng Thành T cùng bà Lâm Thúy L tự nguyên chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm là 1.075.000 đồng.

Bà Trần Ngọc H không phải chị án phí dân sự sơ thẩm, hoàn trả lại cho bà Trần Ngọc H số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 1.075.000 đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí số 0000431 ngày 18 tháng 8 năm 2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện An Minh.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự , người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án , quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND huyện AM;
- TAND tỉnh Kiên Giang;
- CCTHADS huyện AM;
- Lưu: VP, HSVA.

Lê Mỹ Huê